

Số:

Kon Tum, ngày tháng năm

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**  
**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 3195/STC-QLNS, ngày 29/10/2019 của Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: *"Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum"*. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

**1. Thẩm quyền ban hành**

Khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: *"Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội của địa phương"*. Bên cạnh đó, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động *"tín dụng đen"* yêu cầu UBND cấp tỉnh: *"Chỉ đạo, ban hành cơ chế, chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, tạo công ăn việc làm cho người lao động, phòng ngừa "tín dụng đen" và các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tội phạm"*; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 22/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp mở rộng tín dụng; ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động *"tín dụng đen"* cũng đã yêu cầu Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh: *"Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum"*.

Căn cứ quy định của pháp luật, triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng trình HĐND tỉnh thông qua: *"Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum"* để quy định một số chính sách đặc thù của tỉnh nhằm hỗ trợ cá nhân, hộ gia đình gặp khó khăn đột xuất về về tài chính do ốm đau, bệnh tật, gặp thiên tai, hỏa hoạn...; tạo điều kiện cho một số đối

tượng có vốn sản xuất, kinh doanh góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền.

## **2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng được dự kiến trong dự thảo Nghị quyết thống nhất với các nội dung khác trong dự thảo; thống nhất với phạm vi, đối tượng đã được thông qua tại Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh Kon Tum: “Về việc thông qua các chính sách trong Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động tín dụng đen trên địa bàn tỉnh Kon Tum” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1213/QĐ-UBND).

## **3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật.**

3.1. Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn; phù hợp chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 22-CT/TU và phù hợp với các chính sách đã được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 1213/QĐ-UBND và thống nhất với các Nghị quyết khác do HĐND tỉnh đã ban hành.

3.2. Khoản 1, mục III Điều 1 dự kiến đối tượng được mở rộng là: “*Cá nhân hoặc hộ gia đình có mức sống..., có nguy cơ phải vay nặng lãi, dễ bị hoạt động tín dụng đen lôi kéo tham gia*”. Sở Tư pháp nhận thấy, để xác định đối tượng quy định tại khoản 1, mục III Điều 1: “*có nguy cơ phải vay nặng lãi, dễ bị hoạt động tín dụng đen lôi kéo tham gia*” là rất khó khăn. Bên cạnh đó, quy định này có thể được hiểu là điều kiện để đối tượng quy định tại khoản 1, mục III Điều 1 được vay vốn sản xuất kinh doanh. Thiếu điều kiện này (*có nguy cơ phải vay nặng lãi, dễ bị hoạt động tín dụng đen lôi kéo tham gia*) không thuộc đối tượng được vay vốn. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo xem xét loại bỏ và báo cáo UBND tỉnh (*khi điều chỉnh lý nội dung này trong dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý nội dung tương ứng trong dự thảo Đề án kèm theo*).

3.3. Tên gọi (trích yếu) của dự thảo Nghị quyết là: “*Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Do vậy, Đề án kèm theo phải là Đề án của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, dự thảo Đề án kèm theo thể hiện là Đề án của UBND tỉnh. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại Đề án dự kiến ban hành kèm theo cho phù hợp.

3.4. Về mức cho vay đối với các đối tượng đã được dự kiến, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ khả năng ngân sách và báo cáo đánh giá tác động chính sách, trên cơ sở đó tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phù hợp với các nội dung đã đánh giá (*Sở Tư pháp không thẩm định mức cho vay*).

3.5. Cơ quan soạn thảo tiếp tục cập nhật sự thay đổi có liên quan; tham mưu cơ quan có thẩm quyền kịp thời cho đến trước thời điểm văn bản QPPL được ban hành.

#### **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản.**

Dự thảo Nghị quyết chưa được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16 Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*). Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo:

4.1. Thực hiện đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16 Phụ lục I (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*).

4.2. Lưu ý rà soát sửa lỗi chính tả và đánh số trang văn bản theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

#### **5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản**

Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo đã chủ trì soạn thảo chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Cụ thể, dự thảo Nghị quyết chưa được tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; hồ sơ dự thảo chưa được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*Cơ quan chủ trì soạn thảo mới thực hiện việc lấy ý kiến, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh ở giai đoạn đề nghị xây dựng Nghị quyết*). Hồ sơ gửi thẩm định chưa đảm bảo thời hạn được quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục gửi lấy ý kiến cơ quan, tổ chức hữu quan, gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Trên cơ sở các ý kiến tham gia (nếu có) đề nghị tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện dự thảo hoặc giải trình đối với những ý kiến không được tiếp thu.

#### **6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh sau khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình UBND tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo

giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh: *“Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng và mở rộng đối tượng cho vay sản xuất, kinh doanh từ nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*.

Kính gửi Sở Tài chính theo đề nghị./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, XD&KTrVB/STP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Minh Thắng**